

KẾ HOẠCH

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số phát triển kinh tế xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025

Thực hiện Quyết định số 414/QĐ-TTg ngày 12/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số phát triển kinh tế xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số Việt Nam giai đoạn 2019-2025”;

Xét đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 59/TTr-STTTT ngày 22/6/2021, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số phát triển kinh tế xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025, với nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 414/QĐ-TTg ngày 12/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số phát triển kinh tế xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số Việt Nam giai đoạn 2019-2025” nhằm nâng cao nhận thức của người dân vùng đồng bào vùng dân tộc thiểu số (ĐBDTTS) về tầm quan trọng, lợi ích của việc ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong cộng đồng, trong phát triển kinh tế xã hội và bảo đảm an ninh trật tự, góp phần thu hẹp khoảng cách phát triển giữa vùng ĐBDTTS với các địa bàn trong tỉnh.

2. Yêu cầu

- Xây dựng nội dung phải bám sát nội dung Quyết định số 414/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, đảm bảo tính khả thi, cụ thể phù hợp với điều kiện kinh tế xã hội, văn hóa, phong tục tập quán, ngôn ngữ của ĐBDTTS trên địa bàn tỉnh;

- Chú trọng đối với các địa phương, vùng ĐBDTTS đặc biệt khó khăn, vùng sâu vùng xa, nơi có biểu hiện tiềm ẩn nguy cơ về an ninh, an toàn trật tự để xác định các hoạt động ưu tiên và tăng cường nguồn lực trong thực hiện.

- Các sở, ban, ngành, các địa phương phối hợp tổ chức lồng ghép kết hợp các nội dung hoạt động của Kế hoạch với các chương trình, dự án, kế hoạch khác có liên quan đang triển khai đảm bảo không chồng chéo, tiết kiệm, hiệu quả.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Hỗ trợ ĐBDTTS ứng dụng CNTT nhằm góp phần thu hẹp khoảng cách phát triển giữa các vùng ĐBDTTS với các địa bàn trong toàn tỉnh, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội; chủ động phòng chống các tình huống gây mất an ninh, trật tự vùng ĐBDTTS; nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về công tác dân tộc tại địa phương.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Mục tiêu đến năm 2023

- Thiết lập hệ thống thông tin hỗ trợ ĐBDTTS tiếp cận các chủ trương, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thông tin khoa học công nghệ; bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai và an ninh trật tự.

- Đến năm 2023, 100% người có uy tín, 90% ĐBDTTS nắm được chủ trương, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trên hệ thống thông tin điện tử; 80% ĐBDTTS được tiếp cận thông tin về khoa học công nghệ và thị trường; 90% ĐBDTTS được tiếp cận thông tin, kiến thức về y tế, phòng chống các bệnh đặc thù; 90% ĐBDTTS được tiếp cận thông tin về pháp luật và các chính sách về bảo vệ rừng, phòng chống cháy rừng, phòng chống thiên tai; 90% ĐBDTTS nắm bắt thông tin về an ninh, trật tự để chủ động đảm bảo giữ gìn ổn định cuộc sống của ĐBDTTS.

- Tăng cường ứng dụng CNTT, tổ chức mô hình đào tạo từ xa dạy tiếng dân tộc, kiến thức về công tác dân tộc cho cán bộ, công chức, viên chức công tác tại vùng DTTS, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn và biên giới; dạy nghề cho thanh niên các dân tộc thiểu số.

- Xây dựng và hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu về công tác dân tộc, từng bước kết nối, tích hợp, chia sẻ thông tin với các hệ thống thông tin của các Bộ, ngành, địa phương để cung cấp thông tin chính xác, kịp thời cho ĐBDTTS. Đảm bảo 50% các lễ hội, phong tục tập quán của các dân tộc thiểu số tại tỉnh Đắk Lắk được bảo tồn dưới dạng cơ sở dữ liệu số hóa, đa phương tiện (Multi-media) và được phổ biến, giới thiệu đến với cộng đồng trong và ngoài nước.

- Xây dựng thư viện điện tử về công tác dân tộc.

b) Mục tiêu đến hết năm 2025

Hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu về công tác dân tộc và các ứng dụng hỗ trợ ĐBDTTS. Phân đấu 100% ĐBDTTS nắm được chủ trương, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; được tiếp cận đầy đủ thông tin về y tế, giáo dục, khoa học công nghệ, thị trường. Các thông tin về lễ hội, phong tục tập quán, sản phẩm, vật phẩm tiêu biểu của các dân tộc thiểu số tỉnh Đắk Lắk được phổ biến, giới thiệu đến với cộng đồng trong và ngoài nước. Hoàn thiện thư viện điện tử về công tác dân tộc. Thúc đẩy đồng bào dân tộc ứng dụng CNTT góp phần phát triển kinh tế xã hội, giữ vững an ninh trật tự vùng ĐBDTTS.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách

- Triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách của Trung ương về tăng cường ứng dụng CNTT ở vùng ĐBDTTS và hỗ trợ ĐBDTTS ứng dụng CNTT phục vụ lao động, sản xuất; hỗ trợ đào tạo cho ĐBDTTS ứng dụng CNTT.

- Xây dựng cơ chế vận động, khuyến khích các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đầu tư đóng góp vào bộ dữ liệu dân tộc thiểu số của tỉnh.

- Triển khai các văn bản của Trung ương, tỉnh nhằm tăng cường sử dụng các ứng dụng CNTT trong cơ quan làm công tác dân tộc từ tỉnh đến cơ sở.

2. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT hỗ trợ ĐBDTTS tiếp cận thông tin, chú trọng các lĩnh vực kinh tế xã hội và an ninh quốc phòng

- Xây dựng bộ dữ liệu về các dân tộc thiểu số, tập trung vào các lĩnh vực: Lịch sử, văn hóa, lễ hội, phong tục tập quán các dân tộc thiểu số; các sản phẩm truyền thống của ĐBDTTS; thông tin địa lý vùng dân tộc thiểu số có tích hợp dữ liệu thông tin đa phương tiện;

- Xây dựng hệ thống ứng dụng CNTT thuận lợi trên thiết bị di động thông minh để hỗ trợ phổ biến đường lối chính sách, pháp luật; giáo dục về giới tính, quyền phụ nữ, quyền trẻ em cho ĐBDTTS; cung cấp thông tin việc làm phù hợp với trình độ, nhu cầu của ĐBDTTS; Hỗ trợ chuẩn đoán, khám, chữa bệnh từ xa đối với ĐBDTTS. Tích hợp chức năng diễn đàn đối thoại trực tuyến về công tác dân tộc nhằm nâng cao nhận thức về chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; chống các luận điệu sai trái, xuyên tạc gây mất an ninh trật tự. Hỗ trợ cảnh báo thiên tai, thảm họa, cứu hộ, cứu nạn vùng ĐBDTTS.

- Xây dựng và phát triển Bộ từ điển tiếng dân tộc điện tử.

- Tận dụng tối đa các cơ sở hạ tầng, trang thiết bị sẵn có thiết lập các điểm hỗ trợ ĐBDTTS tiếp cận và ứng dụng CNTT.

3. Nâng cấp nền tảng CNTT phục vụ việc quản lý nhà nước về công tác dân tộc từ tỉnh đến cơ sở

- Xây dựng, hoàn thiện và nâng cấp hệ thống cơ sở dữ liệu về công tác dân tộc phù hợp với các cơ quan làm công tác dân tộc tại địa phương đảm bảo khả năng tích hợp từ Trung ương đến địa phương bảo đảm khả năng tích hợp, đồng bộ, truy xuất, chia sẻ, trao đổi dữ liệu giữa các hệ thống thông tin liên quan đến công tác dân tộc; bảo đảm an ninh, an toàn thông tin.

- Thiết kế, nâng cấp hệ thống hạ tầng trang thiết bị CNTT phục vụ quản lý nhà nước về công tác dân tộc.

- Áp dụng thống nhất các tiêu chuẩn về ứng dụng CNTT nhằm đảm bảo kết nối đồng bộ, thông suốt và có khả năng chia sẻ, trao đổi thông tin đảm bảo an toàn, thuận tiện với Ủy ban Dân tộc và cơ quan công tác dân tộc từ cấp tỉnh đến địa phương.

- Xây dựng thư viện điện tử về công tác dân tộc có khả năng trao đổi, liên kết với các cơ quan thông tin thư viện khác trong và ngoài hệ thống để hỗ trợ chuẩn nghiệp vụ, tiết kiệm thời gian xử lý thông tin; cung cấp nguồn thông tin đa dạng, phong phú cho người làm công tác dân tộc.

4. Đào tạo, tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về việc ứng dụng CNTT cho ĐBDTTS

- Xây dựng và tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn, phổ cập các kiến thức về CNTT nhằm nâng cao nhận thức cho các đối tượng là cán bộ lãnh đạo vùng dân tộc thiểu số, người có uy tín trong vùng dân tộc thiểu số.

- Xây dựng và triển khai việc đào tạo nhằm nâng cao nhận thức, chất lượng ứng dụng CNTT trong hoạt động sản xuất của ĐBDTTS; hỗ trợ người có uy tín trong vùng dân tộc thiểu số ứng dụng CNTT để tuyên truyền cho ĐBDTTS.

- Tổ chức các mô hình đào tạo từ xa theo hình thức trực tuyến hoặc trực tiếp cho ĐBDTTS, tập trung vào các lĩnh vực tiếng dân tộc, trang bị kiến thức khoa học, kỹ thuật phục vụ sản xuất cho ĐBDTTS và đào tạo nghề cho thanh niên dân tộc thiểu số.

- Tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn về ứng dụng thương mại điện tử cho ĐBDTTS; hỗ trợ đồng bào triển khai hoạt động thương mại điện tử trên sàn giao dịch điện tử.

- Tuyên truyền, tập huấn, hỗ trợ ĐBDTTS tìm kiếm, sử dụng các ứng dụng CNTT về bình đẳng giới, quyền phụ nữ, quyền trẻ em, văn hóa, giáo dục, y tế, giao thông, môi trường, sức khỏe và dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 do các cơ quan nhà nước cung cấp.

5. Nâng cao năng lực ứng dụng CNTT - truyền thông cho người làm công tác dân tộc

- Hướng dẫn các hình thức đào tạo nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ CNTT trong lĩnh vực công tác dân tộc.

- Đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên; hướng dẫn tham gia các lớp đào tạo từ xa bằng phương thức trực tuyến cho cán bộ, công chức và viên chức làm công tác dân tộc về kiến thức và kỹ năng ứng dụng CNTT, an toàn, an ninh mạng.

IV. KINH PHÍ

1. Tổng kinh phí: **14.550.000.000** (Bằng chữ: Mười bốn tỷ năm trăm năm mươi triệu đồng).

Chi tiết tại Phụ lục (*được gửi kèm theo*).

2. Nguồn kinh phí:

- Kinh phí thực hiện được bố trí từ nguồn ngân sách theo phân cấp ngân sách hiện hành và nguồn huy động hợp pháp khác của các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì thực hiện Kế hoạch.

- Khuyến khích nguồn kinh phí huy động từ vốn tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước và các nguồn vốn xã hội hóa khác; tăng cường sử dụng nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề án liên quan đã được phê duyệt và các nguồn hợp pháp khác để thực hiện nhiệm vụ.

- Ưu tiên triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch theo hình thức thuê dịch vụ CNTT, giao nhiệm vụ, hình thức đặt hàng (tùy theo từng nhiệm vụ cụ thể).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Dân tộc tỉnh

- Chủ trì triển khai các nhiệm vụ tại kế hoạch này.

- Chủ trì xây dựng, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản thúc đẩy hoạt động, ứng dụng CNTT trong vùng dân tộc thiểu số và miền núi, vùng sâu, vùng xa.

- Chủ trì triển khai công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức và thúc đẩy ứng dụng CNTT trong cộng đồng các DTTS trên mọi lĩnh vực.

- Tổ chức hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này; đột xuất hoặc định kỳ hằng năm báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban Dân tộc, UBND tỉnh, các cơ quan theo yêu cầu; đề xuất điều chỉnh, bổ sung nội dung (*nếu cần thiết*) và tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch.

2. Sở Tài chính

Hằng năm, căn cứ dự toán của các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì thực hiện Kế hoạch xây dựng và khả năng cân đối ngân sách, tham mưu UBND tỉnh xem xét bố trí kinh phí triển khai thực hiện theo quy định về phân cấp quản lý ngân sách hiện hành.

3. Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì, phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh hướng dẫn thực hiện các nội dung về ứng dụng CNTT, dịch vụ CNTT, phát triển nhân lực CNTT, giám sát, bảo đảm an toàn thông tin; hướng dẫn chỉ đạo xây dựng hạ tầng kỹ thuật cho các vùng dân tộc thiểu số.

4. Sở Công Thương

Phối hợp thực hiện nhiệm vụ tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn về ứng dụng thương mại điện tử cho ĐBDTTS.

5. Các sở, ngành liên quan

Căn cứ chức năng nhiệm vụ phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh triển khai kế hoạch thực hiện nhiệm vụ của Kế hoạch liên quan đến lĩnh vực quản lý của ngành; tổ chức lồng ghép với các chương trình, đề án liên quan của đơn vị đang triển khai thực hiện.

6. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

Xây dựng kế hoạch triển khai các nhiệm vụ tại Kế hoạch này phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, đảm bảo thiết thực, chất lượng và hiệu quả; tổ chức lồng ghép với các chương trình, đề án liên quan ở địa phương đang triển khai thực hiện. Chủ động cân đối, bố trí kinh phí bảo đảm thực hiện kế hoạch trong dự toán chi thường xuyên được giao hằng năm và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Trên đây là Kế hoạch tăng cường ứng dụng CNTT hỗ trợ ĐBDTTS phát triển kinh tế xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng ĐBDTTS trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025. Yêu cầu các Sở, ban, ngành, đơn vị, UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện, định kỳ hằng năm báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (*thông qua Ban Dân tộc*) trước ngày 01/12 để tổng hợp, theo dõi./.

Nơi nhận:

- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Phòng Nội chính;
- Công TTĐT;
- Lưu: VT, KGVX_(Nh-08b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tuấn Hà